

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1400/UBND-LĐT BXH

Bỉm Sơn, ngày 12 tháng 7 năm 2018

V/v rà soát, thống kê các chỉ tiêu,
tiêu chí nông thôn mới tại các xã

Kính gửi: Chủ tịch UBND: Xã Hà Lan và xã Quang Trung.

Thực hiện Công văn số 1681/SLĐT BXH-BTXH ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa về việc rà soát, thống kê các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới tại các xã. UBND thị xã Bỉm Sơn đề nghị chủ tịch UBND xã Quang Trung và xã Hà Lan tiến hành rà soát, thống kê các chỉ tiêu, tiêu chí gồm: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều; Tỷ lệ lao động có việc làm; Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo; Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội đến thời điểm 30/6/2018 trên địa bàn xã.

(Chi tiết theo các phụ lục kèm theo)

Đây là nội dung quan trọng, làm cơ sở để đánh giá thực trạng mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tại các xã, làm cơ sở để lập hồ sơ, đề nghị thẩm tra, thẩm định công nhận xã đạt chuẩn NTM (đối với các xã chưa đạt chuẩn) và xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu (đối với các xã đã đạt chuẩn). Đề nghị chủ tịch UBND các xã Quang Trung và xã Hà Lan quan tâm chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả về UBND Thị xã (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 17/7/2018 để tổng hợp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, LĐT BXH.



Mai Đình Lâm

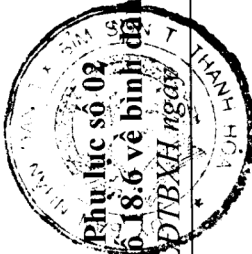
Phụ lục số 01

Tổng hợp kết quả thực hiện tiêu chí năng thôn mới số 11 về hộ nghèo
 (Kèm theo Công văn số 400/UBND-LĐTBXH ngày 14/11 của UBND Thị xã Bim Sơn)

STT	Tên xã	Tiêu chí số 11 về hộ nghèo		Tiêu chí số 12 về tỷ lệ lao động có việc làm		Tiêu chí số 13 về tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo		Chỉ tiêu 18.6 về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình		
		Tỷ lệ hộ nghèo thông thường		Tỷ lệ hộ nghèo (đã trừ hộ BTXH)		Số tuyệt đối		Đạt		
		Tỷ lệ %	Số tuyệt đối	Tỷ lệ %	Số tuyệt đối	Tỷ lệ %	Số tuyệt đối	Tỷ lệ %	Đạt	
	Ví dụ: Xã D	121/2464	4.91	95/2438	3.9	5115/5484	94	3250/5155	63.05	Đạt

Ghi chú: - Nếu không rà soát, thống kê, tính toán số liệu được tại thời điểm hiện tại thì sử dụng số liệu rà soát, thống kê đến 31/12/2017

Tổng hợp kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới số 18.6 về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình tại các xã
(Kèm theo Công văn số /UBND-LĐTBXH ngày /UBND Thị xã Bim Sơn)



TT	Tên xã	Nội dung 1		Nội dung 2		Nội dung 3		Nội dung 4			Nội dung 5					Đánh giá chung g: Đạt/ Chưa đạt		
		Họ tên, chức danh nữ lãnh đạo chủ chốt (nếu có)	Số lượng cán bộ nữ tham gia BCH Đảng ủy xã	Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia BCH Đảng ủy xã	Số phụ nữ thuộc hộ nghèo, DTTS, khuyết tật có nhu cầu được vay vốn	Tỷ lệ	Số trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn	Biên bản chứng minh giữa công an, tư pháp và UBND xã	Số lượng chuyên mục tuyên truyền từ năm 2017 đến nay	Số chuyên mục tuyên truyền bình quân/tháng	Danh sách các chuyên mục tuyên truyền, lịch tuyên truyền	Tên mô hình địa chỉ tin cậy hoặc nhà tạm lánh	Quyết định thành lập, công nhận	Năm thành lập	Đã treo biển		Danh sách người hỗ trợ nạn nhân	Nạn nhân được hỗ trợ
1	Xã A.																	
2																		
...	Ví dụ xã Đ	Nguyễn Thị A Lê Thị B	2	15,38	13	100	Không	Có	48	2	Có	Trạm y tế và Ban công an	Có	2017	Có	Có	Không	

Ghi chú: Xã đạt chỉ tiêu 18.6 khi đảm bảo tất cả 05 nội dung nêu trên. Xã chưa đạt chỉ tiêu 18.6 khi chưa đạt 01 hoặc nhiều hơn 01 trong 5 nội dung nêu trên